

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Nguyễn Phương Hồng Ánh	10A1	Vắng có phép	03/03/2025	0.00	0.00	
2	Nguyễn Thiên Chương	10A1	Giày dép	07/03/2025	-2.00	-2.00	
3	Lương Gia Hân	10A1	Đi học trễ	03/03/2025	-2.00	-2.00	
4	Đặng Hoàng Khang	10A1	Đi học trễ	03/03/2025	-2.00	-2.00	
5	Nguyễn Diệu My	10A1	Đi học trễ	05/03/2025	-2.00	-2.00	
6	Thái Lê Ngân	10A1	Vắng có phép	06/03/2025	0.00	0.00	
7	Nguyễn Võ Khôi Nguyên	10A1	Giày dép	07/03/2025	-2.00	-2.00	
8	Phan Quỳnh Như	10A1	Đi học trễ	03/03/2025	-2.00	-2.00	
9	Phan Quỳnh Như	10A1	Đi học trễ	04/03/2025	-2.00	-2.00	
10	Phạm Thị Tuyết Nhung	10A1	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
11	Nguyễn Phương Quyên	10A1	Đi học trễ	03/03/2025	-2.00	-2.00	
12	Nguyễn Phương Quyên	10A1	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
13	Nguyễn Ngọc Thảo	10A1	Đi học trễ	03/03/2025	-2.00	-2.00	
14	Nguyễn Ngọc Thảo	10A1	Đi học trễ	07/03/2025	-2.00	-2.00	
15	Nguyễn Bảo Thiên	10A1	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
16	Nguyễn Bảo Thiên	10A1	Giày dép	07/03/2025	-2.00	-2.00	
17	Nguyễn Hoài Như Ý	10A1	Vắng có phép	03/03/2025	0.00	0.00	
Tổng:					-28.00	-28.00	17

, ngày 09 tháng 03 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Phan Quốc Dũng	10A2	Áo ngoài quần	04/03/2025	-2.00	-2.00	
2	Phạm Ngọc Khánh Linh	10A2	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
3	Võ Trần Hữu Nghĩa	10A2	Vắng có phép	03/03/2025	0.00	0.00	
4	Trương Tuấn Sang	10A2	Áo ngoài quần	04/03/2025	-2.00	-2.00	
5	Nguyễn Thị Thùy Trang	10A2	Đi học trễ	03/03/2025	-2.00	-2.00	
6	Nguyễn Thị Thùy Trang	10A2	Vắng có phép	06/03/2025	0.00	0.00	
7	Phan Đặng Thùy Trâm	10A2	Vắng có phép	05/03/2025	0.00	0.00	
8	Trần Thị Mỹ Trinh	10A2	Vắng có phép	05/03/2025	0.00	0.00	
9	Nguyễn Anh Tuấn	10A2	Vắng có phép	05/03/2025	0.00	0.00	
10	Bùi Đức Việt	10A2	Vắng có phép	07/03/2025	0.00	0.00	
11	Nguyễn Thị Yến Vy	10A2	Vắng có phép	04/03/2025	0.00	0.00	
12	Nguyễn Thị Yến Vy	10A2	Vắng có phép	05/03/2025	0.00	0.00	
Tổng:					-8.00	-8.00	12

, ngày 09 tháng 03 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Đỗ Nguyễn Gia An	10A3	Vắng có phép	06/03/2025	0.00	0.00	
2	Lê Trường Giang	10A3	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
3	Huỳnh Đăng Khôi	10A3	Đi học trễ	03/03/2025	-2.00	-2.00	
4	Huỳnh Đăng Khôi	10A3	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	04/03/2025	-4.00	-4.00	
5	Nguyễn Trần Trúc Linh	10A3	Vắng có phép	03/03/2025	0.00	0.00	
6	Nguyễn Văn Hiếu Nghĩa	10A3	Giày dép	03/03/2025	-2.00	-2.00	
7	Nguyễn Ngọc Hoàng Oanh	10A3	Đi học trễ	04/03/2025	-2.00	-2.00	
8	Huỳnh Thành Phú	10A3	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	07/03/2025	-4.00	-4.00	
9	Huỳnh Thành Phú	10A3	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	07/03/2025	-4.00	-4.00	
10	Huỳnh Thành Phú	10A3	Vắng có phép	04/03/2025	0.00	0.00	
11	Huỳnh Thành Phú	10A3	Vắng có phép	06/03/2025	0.00	0.00	
12	Ngô Mỹ Trang	10A3	Vắng có phép	05/03/2025	0.00	0.00	
13	Trần Hoàng Tỷ	10A3	Giày dép	03/03/2025	-2.00	-2.00	
14	Nguyễn Ngọc Như Ý	10A3	Vắng có phép	03/03/2025	0.00	0.00	
15	Nguyễn Ngọc Như Ý	10A3	Vắng có phép	04/03/2025	0.00	0.00	
Tổng:					-22.00	-22.00	15

, ngày 09 tháng 03 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Bùi Hoàng Phương Anh	10A4	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
2	Bùi Hoàng Vy Anh	10A4	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
3	Phùng Thị Lan Anh	10A4	Đi học trễ	04/03/2025	-2.00	-2.00	
4	Lương Gia Hân	10A4	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
5	Diệp Nguyễn Phương Linh	10A4	Đi học trễ	04/03/2025	-2.00	-2.00	
6	Diệp Nguyễn Phương Linh	10A4	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
7	Lê Hữu Minh	10A4	Đi học trễ	05/03/2025	-2.00	-2.00	
8	Thạch Thị Huỳnh Như	10A4	Chửi thề	04/03/2025	-2.00	-2.00	
9	Nguyễn Huỳnh Bảo Trân	10A4	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
10	Võ Văn Anh Tuấn	10A4	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
11	Võ Văn Anh Tuấn	10A4	Đeo nhiều bông tai,khuyên mũi	06/03/2025	-2.00	-2.00	
12	Dương Nguyễn Thảo Vy	10A4	Vắng có phép	03/03/2025	0.00	0.00	
Tổng:					-22.00	-22.00	12

, ngày 09 tháng 03 năm 2025

THỐNG KÊ CÁC LỖI VI PHẠM CỦA HỌC SINH

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Cao Ngọc Lan Anh	10A5	Vắng có phép	07/03/2025	0.00	0.00	
2	Nguyễn Hoàng Gia Hân	10A5	Vắng có phép	06/03/2025	0.00	0.00	
3	Đặng Hoàng Minh Khang	10A5	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
4	Trần Lâm Hoàng Khang	10A5	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	03/03/2025	-4.00	-4.00	
5	Trần Khánh Ly	10A5	Đi học trễ	03/03/2025	-2.00	-2.00	
6	Trần Bảo Minh	10A5	Đi học trễ	03/03/2025	-2.00	-2.00	
7	Trần Bảo Minh	10A5	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
8	Nguyễn Chí Nam	10A5	Đi học trễ	04/03/2025	-2.00	-2.00	
9	Nguyễn Chí Nam	10A5	Giày dép	03/03/2025	-2.00	-2.00	
10	Nguyễn Thị Yến Nhi	10A5	Đi học trễ	03/03/2025	-2.00	-2.00	
11	Nguyễn Thị Yến Nhi	10A5	Giày dép	03/03/2025	-2.00	-2.00	
12	Tô Minh Quân	10A5	Đi học trễ	07/03/2025	-2.00	-2.00	
13	Tô Minh Quân	10A5	Vắng có phép	06/03/2025	0.00	0.00	
14	Nguyễn Thị Huỳnh Thu	10A5	Đi học trễ	05/03/2025	-2.00	-2.00	
15	Phạm Minh Thu	10A5	Đi học trễ	03/03/2025	-2.00	-2.00	
16	Phạm Minh Thu	10A5	Không Phù hiệu	03/03/2025	-2.00	-2.00	
17	Phạm Minh Thu	10A5	Vắng có phép	06/03/2025	0.00	0.00	
18	Phạm Minh Thu	10A5	Giày dép	03/03/2025	-2.00	-2.00	
19	Nguyễn Đào Chí Trung	10A5	Vắng có phép	07/03/2025	0.00	0.00	
20	Tô Tuyết	10A5	Vắng có phép	07/03/2025	0.00	0.00	
21	Nguyễn Thảo Vy	10A5	Vắng có phép	07/03/2025	0.00	0.00	
Tổng:					-30.00	-30.00	21

, ngày 09 tháng 03 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Vi Lưu Hoàng Anh	10A6	Vắng có phép	06/03/2025	0.00	0.00	
2	Nguyễn Thị Bạch Dương	10A6	Đi học trễ	03/03/2025	-2.00	-2.00	
3	Nguyễn Thị Bạch Dương	10A6	Không chấp hành kỷ luật	03/03/2025	-4.00	-4.00	
4	Dương Hiếu Trung	10A6	Đi học trễ	03/03/2025	-2.00	-2.00	
5	Phan Anh Tuấn	10A6	Không Phù hiệu	07/03/2025	-2.00	-2.00	
Tổng:					-10.00	-10.00	5

, ngày 09 tháng 03 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Nguyễn Gia Bảo	10A7	Đi học trễ	04/03/2025	-2.00	-2.00	
2	Huỳnh Gia Khang	10A7	Đi học trễ	04/03/2025	-2.00	-2.00	
3	Huỳnh Gia Khang	10A7	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
4	Lê Thành	10A7	Đi học trễ	03/03/2025	-2.00	-2.00	
5	Lê Thành	10A7	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
6	Lưu Nguyễn Phương Thảo	10A7	Áo ngoài quần	05/03/2025	-2.00	-2.00	
7	Nguyễn Anh Thư	10A7	Vắng có phép	03/03/2025	0.00	0.00	
8	Trần Quốc Việt	10A7	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
Tổng:					-14.00	-14.00	8

, ngày 09 tháng 03 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Đỗ Quốc Huy	10A8	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
2	Huỳnh Minh Kha	10A8	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	07/03/2025	-4.00	-4.00	
3	Nguyễn Hoàng Phát	10A8	Đi học trễ[Tiết 1 chiều]	04/03/2025	-2.00	-2.00	
4	Nguyễn Trần Ngọc Trâm	10A8	Vắng có phép	03/03/2025	0.00	0.00	
5	Nguyễn Thanh Nhật Trường	10A8	Vắng có phép	03/03/2025	0.00	0.00	
6	Nguyễn Thanh Xuân	10A8	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
Tổng:					-10.00	-10.00	6

, ngày 09 tháng 03 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Đoàn Nguyễn Minh Hà	10A10	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	07/03/2025	-4.00	-4.00	
2	Trần Lê Quang Kiên	10A10	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
3	Trần Lê Quang Kiên	10A10	Giày dép	03/03/2025	-2.00	-2.00	
4	Nguyễn Võ Thành Long	10A10	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
5	Nguyễn Lâm Thiên Phúc	10A10	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
6	Phạm Vũ Minh Trí	10A10	Giày dép	03/03/2025	-2.00	-2.00	
Tổng:					-14.00	-14.00	6

, ngày 09 tháng 03 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Mai Tuấn Anh	10A11	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
2	Phạm Văn Minh Trí	10A11	Đi học trễ[Tiết 2 chiều]	05/03/2025	-2.00	-2.00	
Tổng:					-4.00	-4.00	2

, ngày 09 tháng 03 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Trần Phan Phương Anh	10A12	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
2	Cao Nguyễn Nhã Hân	10A12	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
3	Nguyễn Ngọc Bảo Ngân	10A12	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
4	Thạch Gia Nghi	10A12	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
5	Nguyễn Thị Bảo Trân	10A12	Vắng có phép[Tiết 2 chiều]	07/03/2025	0.00	0.00	
6	Phan Thị Bích Tuyền	10A12	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
Tổng:					-10.00	-10.00	6

, ngày 09 tháng 03 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Nguyễn Hoàng Nguyên Bảo	10A13	Quần áo không đúng quy định	06/03/2025	-2.00	-2.00	
2	Phan Viết Gia Bảo	10A13	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
3	Nguyễn Bá Đại	10A13	Quần áo không đúng quy định	06/03/2025	-2.00	-2.00	
4	Nguyễn Quân Đạt	10A13	Quần áo không đúng quy định	06/03/2025	-2.00	-2.00	
5	Nguyễn Thị Kiều Ngân	10A13	Quần áo không đúng quy định	06/03/2025	-2.00	-2.00	
6	Nguyễn Thị Tuyết Nhi	10A13	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
7	Lê Tăng Khả Thy	10A13	Quần áo không đúng quy định	06/03/2025	-2.00	-2.00	
8	Nguyễn Minh Tuyền	10A13	Vắng có phép	06/03/2025	0.00	0.00	
9	Nguyễn Văn Bảo Nam	10A13	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
Tổng:					-16.00	-16.00	9

, ngày 09 tháng 03 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Cao Thảo My	11A1	Giày dép	05/03/2025	-2.00	-2.00	
2	Vương Nguyễn Hồng Ngân	11A1	Vắng có phép	03/03/2025	0.00	0.00	
3	Vương Nguyễn Hồng Ngân	11A1	Vắng có phép	05/03/2025	0.00	0.00	
4	Trần Nguyễn Ngọc Trinh	11A1	Vắng có phép	03/03/2025	0.00	0.00	
5	Trần Nguyễn Ngọc Trinh	11A1	Vắng có phép	07/03/2025	0.00	0.00	
6	Võ Thị Thanh Vân	11A1	Vắng có phép	05/03/2025	0.00	0.00	
Tổng:					-2.00	-2.00	6

, ngày 09 tháng 03 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Phạm Tuấn Anh	11A2	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
2	Nguyễn Phạm Tuấn Anh	11A2	Đi học trễ	07/03/2025	-2.00	-2.00	
3	Nguyễn Phạm Tuấn Anh	11A2	Vắng có phép	04/03/2025	0.00	0.00	
4	Hoàng Gia Bảo	11A2	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
5	Võ Anh Khoa	11A2	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	07/03/2025	-4.00	-4.00	
6	Lê Thị Thùy Linh	11A2	Đi học trễ	05/03/2025	-2.00	-2.00	
7	Lê Thị Thùy Linh	11A2	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
8	Lê Nguyễn Thanh Ngân	11A2	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
9	Trần Trí Nguyên	11A2	Đi học trễ	03/03/2025	-2.00	-2.00	
10	Võ Mai Thảo	11A2	Đi học trễ	03/03/2025	-2.00	-2.00	
11	Võ Mai Thảo	11A2	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
12	Cao Thanh Trúc	11A2	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
13	Trương Nguyễn Ngọc Vy	11A2	Vắng có phép	06/03/2025	0.00	0.00	
Tổng:					-24.00	-24.00	13

, ngày 09 tháng 03 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Phúc Gia Bảo	11A3	Vắng có phép	05/03/2025	0.00	0.00	
2	Nguyễn Quốc Chinh	11A3	Vắng có phép	03/03/2025	0.00	0.00	
3	Nguyễn Ngọc Gia Hân	11A3	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	06/03/2025	-4.00	-4.00	
4	Võ Phúc Hậu	11A3	Vắng có phép	04/03/2025	0.00	0.00	
5	Ngô Nguyễn Duy Khôi	11A3	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
6	Ngô Nguyễn Duy Khôi	11A3	Mang nước, đồ ăn lên lớp	04/03/2025	-2.00	-2.00	
7	Trần Phương Liên	11A3	Mang nước, đồ ăn lên lớp	04/03/2025	-2.00	-2.00	
8	Nguyễn Đào Thu Linh	11A3	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
9	Dương Lê Trúc Ly	11A3	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
10	Dương Lê Trúc Ly	11A3	Mang nước, đồ ăn lên lớp	04/03/2025	-2.00	-2.00	
11	Lý Gia Nghi	11A3	Đi học trễ	07/03/2025	-2.00	-2.00	
12	Son Thị Tú Nguyên	11A3	Đi học trễ	05/03/2025	-2.00	-2.00	
13	Nguyễn Quý Trọng	11A3	Vắng có phép	06/03/2025	0.00	0.00	
14	Lê Hoàng Anh Tú	11A3	Vắng có phép	03/03/2025	0.00	0.00	
Tổng:					-20.00	-20.00	14

, ngày 09 tháng 03 năm 2025

THỐNG KÊ CÁC LỖI VI PHẠM CỦA HỌC SINH

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Lưu Bùi Quang Đại	11A4	Đi học trễ	04/03/2025	-2.00	-2.00	
2	Vũ Thành Đạt	11A4	Cúp tiết[Tiết 3 chiều]	06/03/2025	-4.00	-4.00	
3	Vũ Thành Đạt	11A4	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	05/03/2025	-4.00	-4.00	
4	Vũ Hoàng Trung Hải	11A4	Vắng có phép	07/03/2025	0.00	0.00	
5	Đặng Thị Minh Hạnh	11A4	Đi học trễ	04/03/2025	-2.00	-2.00	
6	Lai Anh Kiệt	11A4	Cúp tiết[Tiết 3 chiều]	06/03/2025	-4.00	-4.00	
7	Trần Kim Triệu My	11A4	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
8	Trần Kim Triệu My	11A4	Vắng có phép	06/03/2025	0.00	0.00	
9	Nguyễn Bá Phúc	11A4	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
10	Nguyễn Ngọc Trâm	11A4	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
11	Nguyễn Ngọc Trâm	11A4	Vắng có phép	03/03/2025	0.00	0.00	
Tổng:					-22.00	-22.00	11

, ngày 09 tháng 03 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Giao Trâm Anh	11A5	Vắng có phép	05/03/2025	0.00	0.00	
2	Lê Đình Quỳnh Anh	11A5	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	04/03/2025	-4.00	-4.00	
3	Lê Đình Quỳnh Anh	11A5	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	04/03/2025	-4.00	-4.00	
4	Bùi Ngô Mỹ Hạnh	11A5	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	03/03/2025	-4.00	-4.00	
5	Võ Ngọc Gia Hân	11A5	Đi học trễ[Tiết 1 chiều]	05/03/2025	-2.00	-2.00	
6	Võ Ngọc Gia Hân	11A5	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
7	Nguyễn Hưng	11A5	Vắng có phép	07/03/2025	0.00	0.00	
8	Nguyễn Chí Khang	11A5	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
9	Nguyễn Lâm Quốc Khánh	11A5	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	05/03/2025	-4.00	-4.00	
10	Nguyễn Lâm Quốc Khánh	11A5	Vắng có phép	03/03/2025	0.00	0.00	
11	Nguyễn Lâm Quốc Khánh	11A5	Vắng có phép	04/03/2025	0.00	0.00	
12	Nguyễn Lâm Quốc Khánh	11A5	Vắng có phép	06/03/2025	0.00	0.00	
13	Nguyễn Lâm Quốc Khánh	11A5	Vắng có phép	07/03/2025	0.00	0.00	
14	Phan Thị Mỹ Linh	11A5	Vắng có phép	03/03/2025	0.00	0.00	
15	Lê Hoàng Phương Nhi	11A5	Vắng có phép	05/03/2025	0.00	0.00	
16	Lê Ngọc Quý	11A5	Vắng có phép	05/03/2025	0.00	0.00	
17	Lê Ngọc Thanh Thúy	11A5	Vắng có phép[Tiết 1 chiều]	05/03/2025	0.00	0.00	
18	Ngô Thị Cẩm Tiên	11A5	Đi học trễ	03/03/2025	-2.00	-2.00	
Tổng:					-24.00	-24.00	18

, ngày 09 tháng 03 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Ngọc Đào	11A6	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
2	Đặng Gia Huy	11A6	Áo ngoài quần	07/03/2025	-2.00	-2.00	
3	Trần Huỳnh Nhã Khanh	11A6	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	06/03/2025	-4.00	-4.00	
4	Nguyễn Trí Minh	11A6	Vắng có phép	03/03/2025	0.00	0.00	
5	Nguyễn Trí Minh	11A6	Vắng có phép	04/03/2025	0.00	0.00	
6	Nguyễn Trí Minh	11A6	Vắng có phép	05/03/2025	0.00	0.00	
7	Nguyễn Trí Minh	11A6	Vắng có phép	06/03/2025	0.00	0.00	
8	Nguyễn Trí Minh	11A6	Vắng có phép	07/03/2025	0.00	0.00	
9	Nguyễn Ánh Ngọc	11A6	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
10	Nguyễn Ánh Ngọc	11A6	Mang nước, đồ ăn lên lớp	04/03/2025	-2.00	-2.00	
11	Phan Nguyễn Hoài Nhi	11A6	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
12	Trần Ngọc Yến Nhi	11A6	Vắng có phép	03/03/2025	0.00	0.00	
13	Trần Ngọc Yến Nhi	11A6	Vắng có phép	06/03/2025	0.00	0.00	
14	Trần Ngọc Yến Nhi	11A6	Mang nước, đồ ăn lên lớp	04/03/2025	-2.00	-2.00	
15	Trần Cao Phước Sang	11A6	Chửi thề	03/03/2025	-2.00	-2.00	
Tổng:					-18.00	-18.00	15

, ngày 09 tháng 03 năm 2025

THỐNG KÊ CÁC LỖI VI PHẠM CỦA HỌC SINH

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Quang Bình	11A7	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
2	Nguyễn Văn Dũng	11A7	Ngủ, làm việc riêng trong giờ học[Tiết 3 chiều][Địa Lí]	04/03/2025	-2.00	-2.00	
3	Nguyễn Sông Hân	11A7	Sử dụng điện thoại trong giờ học[Địa Lí]	04/03/2025	-4.00	-4.00	
4	Phạm Ngọc Linh	11A7	Vắng có phép	05/03/2025	0.00	0.00	
5	Nguyễn Bảo Nam	11A7	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	03/03/2025	-4.00	-4.00	
6	Nguyễn Bảo Nam	11A7	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	03/03/2025	-4.00	-4.00	
7	Lê Hồng Ngọc	11A7	Đi học trễ	03/03/2025	-2.00	-2.00	
8	Lê Hồng Ngọc	11A7	Đi học trễ	05/03/2025	-2.00	-2.00	
9	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	11A7	Quần áo không đúng quy định	07/03/2025	-2.00	-2.00	
10	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	11A7	Mang nước, đồ ăn lên lớp	04/03/2025	-2.00	-2.00	
11	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	11A7	Đeo nhiều bông tai,khuyên mũi	04/03/2025	-2.00	-2.00	
Tổng:					-26.00	-26.00	11

, ngày 09 tháng 03 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Trần Hoàng Anh	11A8	Đi học trễ[Tiết 1 chiều]	06/03/2025	-2.00	-2.00	
2	Trần Hoàng Anh	11A8	Quần áo không đúng quy định	06/03/2025	-2.00	-2.00	
3	Trần Minh Hiếu	11A8	Không chấp hành kỷ luật	06/03/2025	-4.00	-4.00	
4	Trần Minh Hiếu	11A8	Quần áo không đúng quy định	06/03/2025	-2.00	-2.00	
5	Lê Hoàng Huy	11A8	Đi học trễ	05/03/2025	-2.00	-2.00	
6	Lê Hoàng Huy	11A8	Không chấp hành kỷ luật	06/03/2025	-4.00	-4.00	
7	Lê Hoàng Huy	11A8	Quần áo không đúng quy định	06/03/2025	-2.00	-2.00	
8	Trần Nhật Ken	11A8	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
9	Nguyễn Bảo Long	11A8	Không chấp hành kỷ luật	06/03/2025	-4.00	-4.00	
10	Nguyễn Bảo Long	11A8	Quần áo không đúng quy định	06/03/2025	-2.00	-2.00	
11	Hồ Quang Minh	11A8	Không Phù hiệu	06/03/2025	-2.00	-2.00	
12	Hồ Quang Minh	11A8	Không Phù hiệu[Tiết 1 chiều]	06/03/2025	-2.00	-2.00	
13	Hồ Quang Minh	11A8	Không chấp hành kỷ luật	06/03/2025	-4.00	-4.00	
14	Hồ Quang Minh	11A8	Quần áo không đúng quy định	06/03/2025	-2.00	-2.00	
15	Phạm Trà My	11A8	Mang nước, đồ ăn lên lớp	04/03/2025	-2.00	-2.00	
16	Phạm Nguyễn Tố Nghi	11A8	Không chấp hành kỷ luật	06/03/2025	-4.00	-4.00	
17	Phạm Nguyễn Tố Nghi	11A8	Quần áo không đúng quy định	06/03/2025	-2.00	-2.00	
18	Phan Hồ Trang Thảo	11A8	Vắng có phép[Tiết 1 chiều]	05/03/2025	0.00	0.00	
19	Đoàn Nguyễn Cẩm Tú	11A8	Mang nước, đồ ăn lên lớp	04/03/2025	-2.00	-2.00	
20	Lê Nguyễn Phú Vinh	11A8	Không chấp hành kỷ luật	06/03/2025	-4.00	-4.00	
21	Lê Nguyễn Phú Vinh	11A8	Quần áo không đúng quy định	06/03/2025	-2.00	-2.00	
22	Diệp Lê Tường Vy	11A8	Vắng có phép	04/03/2025	0.00	0.00	
Tổng:					-52.00	-52.00	22

, ngày 09 tháng 03 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Bùi Tuấn An	11A9	Vắng có phép	05/03/2025	0.00	0.00	
2	Bùi Tuấn An	11A9	Vắng có phép	06/03/2025	0.00	0.00	
3	Lương Hoàng Anh	11A9	Đi học trễ	07/03/2025	-2.00	-2.00	
4	Lê Xuân Dũng	11A9	Đeo nhiều bông tai,khuyên mũi	04/03/2025	-2.00	-2.00	
5	Nguyễn Phúc Sang	11A9	Đi học trễ[Tiết 1 chiều]	05/03/2025	-2.00	-2.00	
6	Trần Anh Tú	11A9	Vắng có phép	06/03/2025	0.00	0.00	
Tổng:					-6.00	-6.00	6

, ngày 09 tháng 03 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Trần Hữu Bôn	11A10	Vắng có phép	07/03/2025	0.00	0.00	
2	Trần Trung Dũ	11A10	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	06/03/2025	-4.00	-4.00	
3	Phạm Quốc Đạt	11A10	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
4	Phạm Trần Duy Khoa	11A10	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
5	Nguyễn Phú Thịnh	11A10	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	07/03/2025	-4.00	-4.00	
Tổng:					-12.00	-12.00	5

, ngày 09 tháng 03 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Liêu Mỹ An	11A11	Vắng có phép	06/03/2025	0.00	0.00	
2	Nguyễn Tuấn Dương	11A11	Vắng có phép	04/03/2025	0.00	0.00	
3	Trịnh Tuấn Hùng	11A11	Vắng có phép	07/03/2025	0.00	0.00	
4	Nguyễn Ngọc Đăng Khoa	11A11	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	07/03/2025	-4.00	-4.00	
5	Nguyễn Nhật Minh	11A11	Mang nước, đồ ăn lên lớp	04/03/2025	-2.00	-2.00	
6	Trần Nhật My	11A11	Đi học trễ	04/03/2025	-2.00	-2.00	
7	Trần Nhật My	11A11	Vắng có phép	06/03/2025	0.00	0.00	
8	Nguyễn Hoàng Gia Nguyên	11A11	Giày dép[Tiết 1 chiều]	05/03/2025	-2.00	-2.00	
9	Phạm Tài Phát	11A11	Vắng có phép	04/03/2025	0.00	0.00	
10	Phạm Tài Phát	11A11	Vắng có phép	05/03/2025	0.00	0.00	
11	Đinh Gia Quý	11A11	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	07/03/2025	-4.00	-4.00	
12	Đinh Gia Quý	11A11	Mang nước, đồ ăn lên lớp	04/03/2025	-2.00	-2.00	
13	Nguyễn Minh Thành	11A11	Giày dép[Tiết 1 chiều]	05/03/2025	-2.00	-2.00	
14	Nguyễn Thanh Trúc	11A11	Vắng có phép	07/03/2025	0.00	0.00	
Tổng:					-18.00	-18.00	14

, ngày 09 tháng 03 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Võ Phước Duy	11A12	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
2	Nguyễn Quốc Hội	11A12	Vắng có phép	03/03/2025	0.00	0.00	
3	Phạm Hoàng Xuân Mai	11A12	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
4	Vũ Hoàng Minh Tú	11A12	Đi học trễ	03/03/2025	-2.00	-2.00	
5	Vũ Hoàng Minh Tú	11A12	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
6	Lương Đình Vinh	11A12	Đi học trễ	03/03/2025	-2.00	-2.00	
Tổng:					-10.00	-10.00	6

, ngày 09 tháng 03 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Ngọc Thảo My	11A13	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
2	Phan Thị Tuyết Ngọc	11A13	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
3	Đặng Hoàng Quân	11A13	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
4	Nguyễn Ngọc Trúc Quỳnh	11A13	Đi học trễ	04/03/2025	-2.00	-2.00	
5	Nguyễn Thị Ngọc Trang	11A13	Vắng có phép	06/03/2025	0.00	0.00	
Tổng:					-8.00	-8.00	5

, ngày 09 tháng 03 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Tăng Chí Cường	11A14	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	03/03/2025	-4.00	-4.00	
2	Đặng Lê Thành Đạt	11A14	Đi học trễ	05/03/2025	-2.00	-2.00	
3	Đặng Lê Thành Đạt	11A14	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	03/03/2025	-4.00	-4.00	
4	Phan Trung Hiếu	11A14	Cúp tiết	03/03/2025	-4.00	-4.00	
5	Phan Gia Kiệt	11A14	Cúp tiết	03/03/2025	-4.00	-4.00	
6	Nguyễn Phi Long	11A14	Đi học trễ	03/03/2025	-2.00	-2.00	
7	Nguyễn Phi Long	11A14	Không chấp hành kỷ luật	03/03/2025	-4.00	-4.00	
8	Phạm Thị Quỳnh Như	11A14	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	04/03/2025	-4.00	-4.00	
9	Nguyễn Minh Tài	11A14	Cúp tiết	03/03/2025	-4.00	-4.00	
10	Vũ Đình Triết	11A14	Cúp tiết	03/03/2025	-4.00	-4.00	
Tổng:					-36.00	-36.00	10

, ngày 09 tháng 03 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Lâm Trường Hà Giang	12A1	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
2	Phạm Gia Hân	12A1	Vắng có phép	06/03/2025	0.00	0.00	
3	Nguyễn Khánh Hiệp	12A1	Đi học trễ[Tiết 1 chiều]	04/03/2025	-2.00	-2.00	
4	Đào Kim Ngân	12A1	Vắng có phép	04/03/2025	0.00	0.00	
5	Dư Bảo Ngọc	12A1	Đi học trễ	03/03/2025	-2.00	-2.00	
6	Trần Thanh Ngọc	12A1	Đi học trễ	04/03/2025	-2.00	-2.00	
7	Trần Thanh Ngọc	12A1	Không chấp hành kỷ luật	04/03/2025	-4.00	-4.00	
8	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	12A1	Vắng có phép	05/03/2025	0.00	0.00	
9	Bùi Tuyết Nhi	12A1	Vắng có phép	03/03/2025	0.00	0.00	
10	Nguyễn Thị Quỳnh Như	12A1	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
11	Phạm Hồng Như	12A1	Đi học trễ	03/03/2025	-2.00	-2.00	
12	Nguyễn Tấn Phát	12A1	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	06/03/2025	-4.00	-4.00	
13	Nguyễn Tấn Phát	12A1	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	06/03/2025	-4.00	-4.00	
14	Nguyễn Thị Thanh Thủy	12A1	Đi học trễ	03/03/2025	-2.00	-2.00	
15	Nguyễn Quốc Vinh	12A1	Đi học trễ	07/03/2025	-2.00	-2.00	
Tổng:					-28.00	-28.00	15

, ngày 09 tháng 03 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Phạm An An	12A2	Vắng có phép	07/03/2025	0.00	0.00	
2	Dương Ngọc Ánh	12A2	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
3	Lê Trung Bảo	12A2	Vắng có phép	05/03/2025	0.00	0.00	
4	Nguyễn Thị Khánh Đào	12A2	Vắng có phép	03/03/2025	0.00	0.00	
5	Hoàng Thành Đạt	12A2	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	07/03/2025	-4.00	-4.00	
6	Bùi Nhã Linh	12A2	Vắng có phép	05/03/2025	0.00	0.00	
7	Lê Quốc Minh	12A2	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
8	Kim San	12A2	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	06/03/2025	-4.00	-4.00	
9	Nguyễn Tấn Tài	12A2	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	07/03/2025	-4.00	-4.00	
Tổng:					-16.00	-16.00	9

, ngày 09 tháng 03 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Lâm Quốc Bảo	12A3	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
2	Lê Minh Trân Châu	12A3	Đi học trễ	03/03/2025	-2.00	-2.00	
3	Trần Ngọc Diệu	12A3	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
4	Bạch Hải Đăng	12A3	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
5	Bạch Hải Đăng	12A3	Vắng có phép	04/03/2025	0.00	0.00	
6	Võ Ngọc Ngân Hà	12A3	Vắng có phép	06/03/2025	0.00	0.00	
7	Cao Xuân Huy	12A3	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
8	Cao Xuân Huy	12A3	Không chấp hành kỷ luật	06/03/2025	-4.00	-4.00	
9	Phạm Bảo Long	12A3	Vắng có phép	06/03/2025	0.00	0.00	
10	Ngân Thị Oanh	12A3	Vắng có phép	03/03/2025	0.00	0.00	
11	Ngân Thị Oanh	12A3	Vắng có phép	04/03/2025	0.00	0.00	
12	Ngân Thị Oanh	12A3	Vắng có phép	06/03/2025	0.00	0.00	
13	Ngân Thị Oanh	12A3	Vắng có phép	07/03/2025	0.00	0.00	
14	Lê Ngọc Thanh Trúc	12A3	Vắng có phép	03/03/2025	0.00	0.00	
15	Nguyễn Huỳnh Phương Vy	12A3	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
16	Huỳnh Ngọc Như Ý	12A3	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
Tổng:					-18.00	-18.00	16

, ngày 09 tháng 03 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Trần An	12A4	Không đem tập sách	03/03/2025	-1.00	-1.00	
2	Đinh Thị Phương Anh	12A4	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
3	Nguyễn Ngọc Lan Anh	12A4	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
4	Trần Nguyễn Hồng Anh	12A4	Đi học trễ[Tiết 1 chiều]	04/03/2025	-2.00	-2.00	
5	Huỳnh Ngọc Mỹ Duyên	12A4	Đi học trễ	07/03/2025	-2.00	-2.00	
6	Nguyễn Ngọc Dương	12A4	Đi học trễ	03/03/2025	-2.00	-2.00	
7	Nguyễn Ngọc Dương	12A4	Đi học trễ[Tiết 1 chiều]	04/03/2025	-2.00	-2.00	
8	Nguyễn Ngọc Dương	12A4	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
9	Nguyễn Ngọc Mỹ Hoa	12A4	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
10	Võ Trần Anh Khoa	12A4	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
11	Phan Tấn Kiệt	12A4	Áo ngoài quần[Tiết 3 sáng]	05/03/2025	-2.00	-2.00	
12	Phan Tấn Kiệt	12A4	không học bài, không làm BT[Tiết 3 sáng]	05/03/2025	-1.00	-1.00	
13	Phan Uyên Trúc Linh	12A4	không học bài, không làm BT	03/03/2025	-1.00	-1.00	
14	Nguyễn Hữu Lộc	12A4	Không đem tập sách	03/03/2025	-1.00	-1.00	
15	Hoàng Phương Nam	12A4	Áo ngoài quần[Tiết 3 sáng]	05/03/2025	-2.00	-2.00	
16	Hoàng Phương Nam	12A4	Giày dép	04/03/2025	-2.00	-2.00	
17	Hoàng Phương Nam	12A4	Không đem tập sách	03/03/2025	-1.00	-1.00	
18	Lê Thị Thảo Nguyên	12A4	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
19	Nguyễn Thị Thi Thi	12A4	Vắng có phép	06/03/2025	0.00	0.00	
20	Nguyễn Thị Thi Thi	12A4	không học bài, không làm BT	03/03/2025	-1.00	-1.00	
21	Lê Nguyễn Minh Thư	12A4	không học bài, không làm BT	03/03/2025	-1.00	-1.00	
Tổng:					-33.00	-33.00	21

, ngày 09 tháng 03 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Phạm Nguyễn Thiên Ân	12A5	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
2	Phạm Nguyễn Thiên Ân	12A5	Áo ngoài quần	04/03/2025	-2.00	-2.00	
3	Đỗ Thị Kim Dung	12A5	Vắng có phép	05/03/2025	0.00	0.00	
4	Phan Thị Thanh Hằng	12A5	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
5	Phan Thị Thanh Hằng	12A5	Vắng có phép	03/03/2025	0.00	0.00	
6	Nguyễn Trần Anh Khoa	12A5	Vắng có phép	03/03/2025	0.00	0.00	
7	Nguyễn Trần Anh Khoa	12A5	Quần áo không đúng quy định[Tiết 4 sáng]	06/03/2025	-2.00	-2.00	
8	Nguyễn Thành Long	12A5	Vắng không phép buổi 2 (chiều)[Tiết 1 chiều]	05/03/2025	-4.00	-4.00	
9	Nguyễn Bảo Thy	12A5	Vắng có phép	06/03/2025	0.00	0.00	
10	Khuru Ngọc Trang	12A5	Đi học trễ	05/03/2025	-2.00	-2.00	
11	Nguyễn Thị Thu Trúc	12A5	Đi học trễ	04/03/2025	-2.00	-2.00	
Tổng:					-16.00	-16.00	11

, ngày 09 tháng 03 năm 2025

THỐNG KÊ CÁC LỖI VI PHẠM CỦA HỌC SINH

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Trần Tuấn Anh	12A6	Đi học trễ	03/03/2025	-2.00	-2.00	
2	Lê Châu Quốc Bảo	12A6	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	07/03/2025	-4.00	-4.00	
3	Trần Tiểu Bảo	12A6	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
4	Trần Tiểu Bảo	12A6	Vắng có phép	06/03/2025	0.00	0.00	
5	Nguyễn Hoài Linh	12A6	Không chấp hành kỷ luật	04/03/2025	-4.00	-4.00	
6	Nguyễn Hoài Linh	12A6	Giày dép[Tiết 1 chiều]	04/03/2025	-2.00	-2.00	
7	Vũ Thị Yến Nhi	12A6	Vắng có phép	03/03/2025	0.00	0.00	
8	Trần Thị Hương Trà	12A6	Đi học trễ	03/03/2025	-2.00	-2.00	
Tổng:					-16.00	-16.00	8

, ngày 09 tháng 03 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Trường Giang	12A7	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
2	Huỳnh Sơn Trà	12A7	Vắng có phép[Tiết 5 sáng]	04/03/2025	0.00	0.00	
3	Nguyễn Quốc Tỷ	12A7	Vắng có phép	04/03/2025	0.00	0.00	
4	Nguyễn Ngọc Vy Vy	12A7	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
Tổng:					-4.00	-4.00	4

, ngày 09 tháng 03 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Đào Nhật Anh	12A8	Đi học trễ	05/03/2025	-2.00	-2.00	
2	Đào Nhật Anh	12A8	Không chấp hành kỷ luật	05/03/2025	-4.00	-4.00	
3	Nguyễn Gia Bảo	12A8	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	04/03/2025	-4.00	-4.00	
4	Nguyễn Gia Bảo	12A8	Không chấp hành kỷ luật	04/03/2025	-4.00	-4.00	
5	Trần Ngọc Phương Duy	12A8	Đi học trễ	03/03/2025	-2.00	-2.00	
6	Đinh Nguyễn Thành Đạt	12A8	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	07/03/2025	-4.00	-4.00	
7	Nguyễn Quốc Gia Huy	12A8	Đi học trễ	05/03/2025	-2.00	-2.00	
8	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	12A8	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
9	Phan Lê Công Tâm	12A8	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	04/03/2025	-4.00	-4.00	
10	Phan Lê Công Tâm	12A8	Không chấp hành kỷ luật	04/03/2025	-4.00	-4.00	
11	Nguyễn Thanh Thùy	12A8	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
12	Nguyễn Thúy Vy	12A8	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	03/03/2025	-4.00	-4.00	
Tổng:					-38.00	-38.00	12

, ngày 09 tháng 03 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Nguyễn Ngọc Kim Cương	12A9	Đi học trễ	05/03/2025	-2.00	-2.00	
2	Nguyễn Thị Cẩm My	12A9	Vắng có phép	03/03/2025	0.00	0.00	
3	Nguyễn Duy Tài	12A9	Vắng có phép	03/03/2025	0.00	0.00	
4	Nguyễn Duy Tài	12A9	Giày dép	03/03/2025	-2.00	-2.00	
5	Nguyễn Phạm Đan Thanh	12A9	Vắng có phép	03/03/2025	0.00	0.00	
6	Nguyễn Lê Chí Thành	12A9	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
7	Nguyễn Lê Chí Thành	12A9	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	04/03/2025	-4.00	-4.00	
8	Nguyễn Phú Vinh	12A9	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
9	Nguyễn Phú Vinh	12A9	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	04/03/2025	-4.00	-4.00	
Tổng:					-16.00	-16.00	9

, ngày 09 tháng 03 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Trịnh Thị Trà My	12A10	Đi học trễ	04/03/2025	-2.00	-2.00	
2	Lê Chung Nhân	12A10	Vắng có phép	06/03/2025	0.00	0.00	
3	Trần Phương Như	12A10	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
4	Hoàng Viết Thành	12A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	04/03/2025	-4.00	-4.00	
5	Hoàng Viết Thành	12A10	Không chấp hành kỷ luật	04/03/2025	-4.00	-4.00	
6	Trần Thị Cẩm Tiên	12A10	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
7	Võ Thị Mỹ Tiên	12A10	Đi học trễ	04/03/2025	-2.00	-2.00	
8	Võ Thị Mỹ Tiên	12A10	Đi học trễ	07/03/2025	-2.00	-2.00	
9	Võ Thị Mỹ Tiên	12A10	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	07/03/2025	-4.00	-4.00	
10	Nguyễn Phạm Thanh Tùng	12A10	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
Tổng:					-24.00	-24.00	10

, ngày 09 tháng 03 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Huỳnh Thị Mỹ Kim	12A11	Vắng có phép	03/03/2025	0.00	0.00	
2	Mai Lê Bảo Ngọc	12A11	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
3	Mai Lê Bảo Ngọc	12A11	Vắng có phép	03/03/2025	0.00	0.00	
4	Trần Hồ Hoàng Phúc	12A11	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
5	Võ Thị Thanh Tiên	12A11	Đi học trễ	05/03/2025	-2.00	-2.00	
Tổng:					-6.00	-6.00	5

, ngày 09 tháng 03 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Duy Anh	12A12	Áo ngoài quần	07/03/2025	-2.00	-2.00	
2	Quách Thị Thanh Ngân	12A12	Vắng có phép[Tiết 1 chiều]	05/03/2025	0.00	0.00	
3	Nguyễn Ngọc Trung Nguyên	12A12	Vắng có phép[Tiết 1 chiều]	06/03/2025	0.00	0.00	
4	Ngô Triều Nhan	12A12	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	07/03/2025	-4.00	-4.00	
5	Võ Trọng Nhân	12A12	Giày dép	06/03/2025	-2.00	-2.00	
6	Nguyễn Quỳnh Bảo Nhi	12A12	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	06/03/2025	-4.00	-4.00	
7	Trần Nguyễn Uyên Nhi	12A12	Vắng có phép	07/03/2025	0.00	0.00	
8	Phạm Hoàng Phi	12A12	Áo ngoài quần	07/03/2025	-2.00	-2.00	
9	Lê Khánh Quỳnh	12A12	Mang nước, đồ ăn lên lớp	04/03/2025	-2.00	-2.00	
10	Cao Bá Thái	12A12	Áo ngoài quần	07/03/2025	-2.00	-2.00	
11	Thái Hữu Thiện	12A12	Áo ngoài quần	07/03/2025	-2.00	-2.00	
12	Nguyễn Trần Bảo Trân	12A12	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
13	Nguyễn Phạm Hồng Yến	12A12	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
Tổng:					-24.00	-24.00	13

, ngày 09 tháng 03 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Trần Thụy Phương Hiếu	12A13	Đi học trễ	04/03/2025	-2.00	-2.00	
2	Lưu Đăng Huy	12A13	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	06/03/2025	-4.00	-4.00	
3	Nguyễn Lập Đăng Khoa	12A13	Đeo nhiều bông tai,khuyên mũi	04/03/2025	-2.00	-2.00	
4	Nguyễn Lập Đăng Khoa	12A13	Nhuộm tóc	04/03/2025	-2.00	-2.00	
5	Võ Thanh Mai	12A13	Cúp tiết	04/03/2025	-4.00	-4.00	
6	Nguyễn Bình Minh	12A13	Quần áo không đúng quy định[Tiết 1 chiều]	05/03/2025	-2.00	-2.00	
7	Nguyễn Minh Nghĩa	12A13	Vắng có phép[Tiết 1 chiều]	05/03/2025	0.00	0.00	
8	Nguyễn Minh Nghĩa	12A13	Vắng có phép	06/03/2025	0.00	0.00	
9	Lâm Thị Như Ngọc	12A13	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
10	Lê Nguyễn Hồng Ngọc	12A13	Đi học trễ	06/03/2025	-2.00	-2.00	
11	Lê Nguyễn Hồng Ngọc	12A13	Đi học trễ[Tiết 1 chiều]	06/03/2025	-2.00	-2.00	
12	Nguyễn Hoài Thảo Nguyên	12A13	Vắng có phép	06/03/2025	0.00	0.00	
13	Lương Phương Nhi	12A13	Vắng có phép[Tiết 1 chiều]	05/03/2025	0.00	0.00	
14	Phạm Nhân Tâm	12A13	Cúp tiết	04/03/2025	-4.00	-4.00	
15	Nguyễn Nhật Thiên	12A13	Vắng có phép[Tiết 1 chiều]	05/03/2025	0.00	0.00	
16	Đặng Thị Ngọc Thư	12A13	Vắng có phép	06/03/2025	0.00	0.00	
17	Trần Bảo Vy	12A13	Vắng có phép[Tiết 1 chiều]	05/03/2025	0.00	0.00	
Tổng:					-26.00	-26.00	17

, ngày 09 tháng 03 năm 2025